

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 15-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lê

Bà Trần Thị Hậu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Diễm- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2025/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2025/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Tô Thị Minh H, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1998 tại tỉnh Ninh Bình; giới tính: Nữ; nơi đăng ký HKTT: Xóm X, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (nay là xã K, tỉnh Ninh Bình), chỗ ở: X Trần Hưng Đạo, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), nghề nghiệp: thợ làm tóc; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Nguyễn Cảnh B và 01 con sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ 16-02-2025, chuyển tạm giam từ ngày 25-02-2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bà Rịa-Trại tạm giam số 1 công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1994 tại thành phố Hải Phòng; giới tính: Nữ; nơi đăng ký HKTT: X Chi Lăng, phường X, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), chỗ ở: X Phạm Hùng, khu phố X, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), nghề nghiệp: Spa; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Thu H; có chồng là Nguyễn Bảo T và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền sự: Không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ 16-02-2025, chuyển tạm giam từ ngày 25-02-2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bà Rịa-Trại tạm giam số 1 công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Nguyễn Bảo T, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1988 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT: Thôn C, xã C, huyện Cc, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là xã C, Thành phố Hồ Chí Minh), chỗ ở: X Phạm Hùng, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh), nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Lê Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Thu H và 01 con sinh năm 2023; Tiền sự: Không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ 16-02-2025, chuyển tạm giam từ ngày 25-02-2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bà Rịa-Trại tạm giam số 1 công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Nguyễn Minh T1, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2003 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; giới tính: Nam; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: X Hoàng Việt, khu phố H, phường L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường L, Thành phố Hồ Chí Minh), nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Khuất T và bà Mai Thuỳ T; có vợ là Nguyễn Thị Thu N và 01 con sinh năm 2023; Tiền sự: Không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ 16-02-2025, chuyển tạm giam từ ngày 25-02-2025. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Bà Rịa-Trại tạm giam số 1 công an Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 16-02-2025, bị cáo Tô Thị Minh H dùng Messenger “A” gọi cho bị cáo Nguyễn Thị Thu H sử dụng tài khoản Messenger “H” rủ vợ chồng Thu H và Nguyễn Bảo T đến tiệm tóc “C” của Minh H tại số X, Trần Hưng Đạo, khu phố X, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để nhậu và mua ma túy về cùng sử dụng. Bị cáo Minh H nói với bị cáo Thu H nhờ bị cáo T mua giùm nửa hộp năm ma túy dạng khay và 02 viên ma túy dạng thuốc lắc. Bị cáo Thu H dùng Messenger nhắn cho bị cáo T thông tin bị cáo Minh H nhờ mua ma túy giao đến tiệm tóc của bị cáo Minh H thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo T dùng tài khoản Zalo “T” gọi cho một người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) có tên tài khoản Zalo tên “T” để hỏi mua nửa hộp năm ma túy khay và 02 viên thuốc lắc. T đồng ý và báo giá 2.900.000 đồng, tiền xe taxi 400.000 đồng, tổng cộng 3.300.000 đồng thì T đồng ý, nhưng thanh toán sau.

Khoảng 30 phút sau, bị cáo Minh H gọi cho bị cáo Thu H hỏi việc giao ma túy nên bị cáo T nói bị cáo Thu H báo lại cho bị cáo Minh H ra trước tiệm để nhận ma túy. Bị cáo Minh H yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T1 đi ra trước tiệm lấy ma túy. Bị cáo T1 ra trước tiệm nhận 01 gói ma túy từ được quán trong khăn giấy ăn từ một người đàn ông không rõ lai lịch đang ngồi trong một chiếc ô tô màu trắng không rõ biển số đậu trước cửa tiệm rồi đưa cho bị cáo Minh H. Bị cáo Minh H mở ra kiểm tra thì thấy bên trong có một túi nylon dạng zip chứa ma túy khay và tờ tiền 2.000 đồng gói 2 viên ma túy thuốc lắc.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo Thu H và bị cáo T đến tiệm tóc của bị cáo Minh H. Bị cáo T1 ra dắt xe vào trong rồi đóng cửa lại. Cả nhóm ngồi nhậu khoảng 5 phút thì bị cáo Minh H lấy gói ma túy và 02 viên thuốc lắc bẻ làm 4 phần, rồi đưa đĩa sứ có để sẵn gói ma túy khay, 01 thẻ cứng và tờ tiền 2000 đồng cho bị cáo T. Bị cáo T đổ khoảng nửa gói ma túy khay ra đĩa sứ, lấy thẻ cứng chà nhuyển rồi bỏ lên tờ tiền 2000 đồng, dùng bật lửa hơi nóng sau đó đổ ra đĩa và dùng thẻ cứng kẻ thành nhiều đường. Bị cáo T sử dụng trước, đến bị cáo Thu H, đến bị cáo Minh H và bị cáo T1. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày công an phường Phước Nguyên (nay là phường Bà Rịa) kiểm tra hành chính và bắt quả tang các bị cáo Minh H, Thu H, Bảo T, Minh T1 đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả xét nghiệm cả bốn bị cáo đều dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS-MT ngày 21-02-2025, của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: Mẫu ký hiệu A1 có khối lượng 0,7394gam ma túy Ketamine. Mẫu A2 có khối lượng 0,1710 gam ma túy MDMA.

Bản Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 09-7-2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Tô Thị Minh H, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Minh T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi, đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị:

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô Thị Minh H, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Minh T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Tô Thị Minh H mức án 9 đến 10 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Bảo T mức án 08 đến 9 năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H mức án 07 năm 06 tháng đến 08

năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T1 mức án 07 đến 08 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đề số 202 ngày 24-02-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gửi trả sau giám định, 01 đĩa sứ màu xanh nhạt; tịch thu nộp công quỹ tờ tiền 2.000 đồng, 03 điện thoại di động hiệu Iphone. Trả lại cho bị cáo Minh H 01 loa nghe nhạc gồm 02 loa do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Lời khai của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đồng thời thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng. Bị cáo không có ý bào chữa mà chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Vụ án không thuộc trường hợp đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T1 hành tố tụng, người T1 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan T1 hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Từ đó đủ cơ sở xác định được:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16-02-2025, tại tiệm cắt tóc “X”, số X Trần Hưng Đạo, khu phố X, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) các bị cáo Tô Thị Minh H, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Minh T1 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi các bị cáo Tô Thị Minh H, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Minh T1 thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, với tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên”.

Như vậy, Cáo trạng số 118/CT-VKS ngày 09-7-2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] *Về vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và quyết định hình phạt*

Các bị cáo là công dân đã trưởng thành, hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và quy định của pháp luật nghiêm cấm hành vi tổ chức sử dụng trái phép đối với chất ma túy. Tuy nhiên để phục vụ nhu cầu bản thân và những người khác, bị cáo đã bất chấp đến các quy định của pháp luật, cố ý tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm nên đồng phạm với nhau. Xét tính chất hành vi của các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ nên là đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tô Thi Minh H có vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng, chuẩn bị địa điểm, ma túy, công cụ phương tiện khi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Nguyễn Bảo T có vai trò giúp sức tích cực, trực tiếp liên hệ mua ma túy, trực tiếp cà nhuỷen ma túy khay, đổ ma túy khay lên tờ tiền 2000 đồng, dùng bật lửa hơ nóng, kẻ thành nhiều đường cho các bị cáo còn lại sử dụng. Bị cáo Nguyễn Thị Thu H có vai trò người giúp sức cho bị cáo Tô Thi Minh H chuyển lời cho bị cáo T rủ T cùng sử dụng và liên hệ mua ma túy. Bị cáo Nguyễn Minh T1 có vai trò giúp sức trực tiếp lấy ma túy từ người bán đưa cho bị cáo Tô Thi Minh H để tổ chức sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội, tính chất, vai trò, đặc điểm nhân thân của từng bị cáo, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Các bị cáo là người nghiện, có thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 phong bì niêm phong đề số 202 ngày 24-02-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu gửi trả sau giám định, 01 đĩa sứ màu xanh nhạt, là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 03 điện thoại di động hiệu Iphone là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội có giá trị sử dụng nên tịch thu nộp công quỹ. Đối với 01 bộ loa nghe nhạc gồm hai loa các bị cáo khai nhận đã mở nhạc sẵn trước khi tổ chức sử dụng ma túy và trong quá trình tổ chức sử dụng ma túy không tác động đến bộ loa, nên không liên quan đến hành vi phạm tội và được trả lại cho bị cáo Minh H.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] *Vấn đề khác có liên quan:* Ma túy thu giữ tại hiện trường gồm 0,1710 gam ma túy loại MDMA và 0,7394 gam ma túy loại Ketamine, các bị cáo khai nhận dùng

để tổ chức sử dụng ma túy nhưng chưa sử dụng hết. Xét khối lượng ma túy còn lại nhỏ, đủ để các bị cáo sử dụng thêm trong một lần. Do đó, hành vi của các bị cáo không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: các bị cáo Tô Thị Minh H, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Minh T1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Tô Thị Minh H 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Bảo T 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Thị Thu H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2025.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Minh T1 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-02-2025.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong đề số 24-02-2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong đóng dấu (mẫu vật đã sử dụng hết trong quá trình giám định); 01 đĩa sứ màu xanh nhạt đường kính 20cm, đã cũ.

Tịch thu nộp công quỹ tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng; 03 điện thoại di động hiệu Iphone có số Imei gồm: 350096141752521, 355564845338991, 357143262391730, đã cũ và không hoạt động được.

Trả lại cho bị cáo Tô Thị Minh H 01 bộ loa gồm hai loa nhỏ có kích thước bằng nhau (cao 20cm, ngang 10cm, dài 8.5cm), một loa lớn (cao 25cm, rộng 26cm, dài 25cm) đã cũ.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Phòng thi hành án dân sự khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/BB-PTHADS(12) ngày 31-7-2025).

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: mỗi bị cáo Tô Thị Minh H, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Bảo T, Nguyễn Minh T1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND KV12;
- Cơ quan điều tra;
- PTHADS KV12;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- TAND TP.HCM
- PV06 Công an TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Huỳnh Thanh Trà